

Phần 15

Tháng Sáu Năm 1970

“**T**rời đất, Phoebe chắc chắn thừa hưởng mái tóc của em đây,” Doro ngắm nghía.

Caroline sờ lên gáy, xem có đúng thế không. Họ đang ở mạn Đông Pittsburgh, trong một khu nhà máy cũ đã được xây lại thành một nhà trẻ hiện đại. Ánh sáng chiếu qua khung cửa sổ dài, hắt những đốm sáng và hình thù kỳ dị lên mặt sàn ốp ván; nắng chiếu sáng những vệt màu hung vàng trên bím tóc mỏng dính của Phoebe khi con bé đứng trước cái thùng gỗ lớn, xúc những hạt đậu lăng đổ vào lọ. Sáu tuổi, con bé trông thật mũm mĩm, với hai đầu gối lồm xướng và nụ cười hớn hở. Mắt nó hình quả hạnh nhân tinh tế, xéch lên nâu sẫm. Hai bàn tay nó nhỏ xíu. Sáng nay nó mặc váy kẻ sọc hồng trắng, do chính nó chọn và tự mặc lung ra trước ngực đằng sau. Con bé mặc cả áo len hồng, đây là nguyên nhân của cả một cơn thịnh nộ lúc ở nhà. *Chắc chắn con bé thừa hưởng cái nét bần gắt của cô đấy.* Leo, tính đến nay đã mất gần một năm trời, rất thích cầu nhàu như thế, và Caroline lần nào cũng sùng sờ: không phải vì ông đã nhìn ra một sự liên hệ về nơi chẳng thể có mối liên hệ nào mà bởi ai có thể nói cô là một người phụ nữ bần gắt cho được.

“Chị nghĩ vậy sao?” cô hỏi Doro, tay luồn vào lọn tóc sau tai. “Chị nghĩ tóc con bé giống tóc em à?”

“Ồ, phải. Chắc chắn đấy.”

Phoebe thọc sâu tay xuống lớp đậu mịn như lụa, cười khanh khách với một thằng bé đứng bên cạnh. Nó vốc lên những nắm to và để đậu rơi qua kẽ tay còn thằng bé giơ một cái ca nhựa màu vàng ra hứng lấy.

Đối với những đứa trẻ khác trong nhà trẻ này Phoebe đơn giản là chính nó, một cô bé thích màu xanh dương, kem que và xoay vòng tròn; ở đây, những điểm khác biệt của nó chẳng bị ai để ý. Trong những tuần đầu tiên Caroline rất cảnh giác, cố gồng mình đón những lời bình phẩm cô đã nghe đến nhàm tai, ở trên sân chơi, trong tiệm tạp hóa, tại phòng khám. *Sợ thật đấy! Trời đất, chị đang phải sống như ác mộng ấy nhỉ.* Và có một lần thì, *Dù sao con bé cũng chẳng sống lâu đâu mà – may phước.* Hoặc vô tâm, hoặc ngu dốt, hoặc tàn nhẫn, thấy đều chẳng đáng kể gì, qua năm tháng những lời bình phẩm kiêu đó đã tạo thành vết chai trong tim Caroline. Nhưng ở đây các cô giáo đều trẻ trung và nhiệt tình, các ông bố bà mẹ đều âm thầm noi gương các cô: Phoebe có thể

phải vật lộn vất vả hơn, tiến bộ chậm hơn, nhưng như bao đứa trẻ khác, nó vẫn luôn học hỏi.

Những hạt đậu rơi vung vãi trên sàn khi thằng bé vút cái gấu xúc và chạy vào sảnh. Phoebe cũng chạy theo, bím tóc tung bay, thẳng hướng căn phòng sơn màu xanh lục nơi có những giá vẽ và hộp màu.

“Nơi này tốt cho con bé thật,” Doro nói.

Caroline gật đầu. “Em ước sao bộ Giáo dục được nhìn thấy con bé ở đây.”

“Em có luận điểm thuyết phục, và một luật sư giỏi. Em sẽ ổn thôi.”

Caroline liếc nhìn đồng hồ. Tình bạn của cô với Sandra đã nảy nở thành một lực lượng chính trị, và cho tới nay Hội Bệnh nhân Down, với hơn năm trăm thành viên đầy nhiệt huyết, đang đòi ủy ban trường học cho phép con em họ được theo học tại các trường công lập. Cơ hội của họ là rất khả quan, nhưng Caroline vẫn rất lo lắng. Có quá nhiều thứ phụ thuộc vào quyết định này.

Một đứa bé lao đến, xô vào người Doro, chị nhẹ nhàng giữ vai nó lại. Tóc Doro giờ đã bạc trắng, tương phản hoàn toàn với màu mắt sẫm và nước da màu ô liu nhẵn mịn. Sáng nào chị cũng bơi và chơi gôn, dạo gần đây Caroline thường bắt gặp chị mỉm cười một mình, như thể chị đang ôm ấp một bí mật nào đó.

“Chị thật tốt đã đến đây hỗ trợ cho em,” Caroline vừa nói, vừa mặc áo khoác.

Doro phẩy tay. “Có gì đâu. Thật ra chị thích ở đây hơn là ngôi nhà vật lộn với đồng giấy tờ của ông cụ.” Giọng chị mệt mỏi, nhưng một nụ cười thoáng lướt qua gương mặt.

“Doro ạ, nếu em không biết tính chị thì em đã tưởng chị đang yêu rồi.”

Doro chỉ cười. “Suy đoán mới táo bạo chứ,” chị đáp.

“À nhân nói chuyện yêu đương, chiều nay Al có qua không? Hôm nay là thứ Sáu kia mà.”

Những hình hài tạo bởi ánh sáng và bóng tối trên rặng tiêu huyền mềm mại uyển chuyển như nước chảy. Hôm nay là thứ Sáu, phải rồi, nhưng suốt cả tuần qua Caroline vẫn chưa nghe tin gì của Al. Thường anh gọi khi đang đi trên đường, từ Columbus hay Atlanta, thậm chí là Chicago. Anh đã ngỏ lời cầu hôn cô lần thứ hai kể từ đầu năm; mỗi lần trái tim cô lại rộn lên xao động, và rồi lần nào cô cũng nói không. Trong lần gặp gỡ mới đây họ khá căng thẳng - *em cứ*

giữ khoảng cách với anh thế, anh than thở - và rồi anh giận dữ bỏ đi, không cả nói lời tạm biệt.

“Chúng em chỉ là bạn tốt thôi. Al và em. Chuyện đấy không dễ thế đâu chị.”

“Em đừng ngốc thế chứ,” Doro nói. “Chả có gì đơn giản hơn đâu.”

Vậy ra đó là tình yêu, Caroline thầm nghĩ. Doro hôn lên đôi má mềm mại của Phoebe rồi phóng đi trên chiếc Buick cũ của Leo: đen sì, cồng kềnh, có cái vô lăng chẳng khác nào một chiếc thuyền. Trong những năm cuối đời mình Leo đã yếu đi nhiều, hầu như cả ngày ông chỉ ngồi trên chiếc ghế tựa kê sát cửa sổ với một cuốn sách để trong lòng, mắt chăm chăm nhìn ra ngoài đường. Một ngày kia Caroline thấy ông đã gục xuống, món tóc bạc phát phơ, làn da của ông - thậm chí là môi - đều tái nhợt. Ông đã chết. Cô biết điều đó trước cả khi chạm vào ông. Cô gỡ đôi mắt kính, đưa tay lên mắt ông, vuốt cho khép lại. Khi họ đưa thi thể ông đi, cô ngồi trên chiếc ghế của ông, cố gắng hình dung cuộc sống ông ra sao, cành lá khẽ lay động ngoài cửa sổ dẫu chân cô, và dẫu chân Phoebe, in thành hình trên sàn căn phòng của ông. “Ôi, Leo,” cô chợt nói thành tiếng với căn phòng trống. “Cháu xin lỗi đã để bác cô đơn như thế.”

Sau đám tang ông, một buổi lễ lặng lẽ với sự tham gia của các giáo sư Vật lý và có rất nhiều hoa dành dành, Caroline đề nghị thôi việc, nhưng Doro không chịu. *Chị đã quen với sự có mặt của em. Chị đã quen có em ở bên cạnh. Không, em phải ở lại. Chúng ta sẽ cùng nhau vượt qua mọi chuyện.*

Caroline lái xe xuyên qua cái thành phố mà cô đã dần nảy sinh tình yêu thương, thành phố can trường, bất khuất, đẹp đến nghẹt thở này với những tòa nhà cao vút, những cây cầu lộng lẫy và công viên rộng mênh mông, đường biên của nó mất hút dưới chân đồi xanh ngút mắt. Cô tìm được một ô đỗ xe trên con phố hẹp rồi bước vào tòa nhà, những phiến đá thẫm lại dưới lớp muội than của hàng thập kỷ. Cô đi qua phòng chờ có trần cao vút và mặt sàn khảm gạch rồi mất rồi trèo lên hai lượt cầu thang. Cánh cửa gỗ đen kịt vì cấu bẩn, phía trên gắn một tấm kính mờ và những con số bằng đồng đã xỉn màu ghi: 304B. Cô hít một hơi dài - cô chưa từng lo lắng như thế kể từ hồi đi thi vấn đáp - và đẩy cánh cửa ra. Vẻ tuềnh toàng của căn phòng khiến cô không khỏi ngạc nhiên. Chiếc bàn gỗ sồi lớn tróc lam nham và những ô cửa sổ mờ đục khiến bầu trời bên ngoài dường như ảm đạm, xám xịt. Sandra đã ngồi đó với khoảng nửa tá bậc phụ huynh khác cũng tham gia vào ban điều hành của Hội Bệnh nhân Down. Caroline thấy trong lòng trào dâng một niềm thân thương. Ban đầu họ tập trung vào những cuộc gặp gỡ đơn lẻ, những người cô và Sandra đã gặp trong cửa hiệu tạp hóa và trên xe buýt; sau rồi chuyện cứ thế lan ra và mọi người bắt đầu kêu gọi cả những người khác nữa. Luật sư của họ, Ron Stone, ngồi bên cạnh Sandra, mái tóc vàng của cô được cột chặt đằng sau gáy, khuôn mặt nghiêm nghị và xanh xao. Caroline ngồi vào chỗ còn trống bên cạnh cô ta.

“Trông chị mệt mỏi quá,” cô khẽ thăm thì.

Sandra gật đầu. “Tim bị cúm. Mấy ngày rồi. Mẹ tôi phải đi từ McKeesport lên để trông thằng bé.”

Caroline chưa kịp nói gì thì cánh cửa lại bật mở, và các thành viên của bộ Giáo dục bước vào, về thành thoi, họ cười đùa, bắt tay nhau. Mọi người đã yên vị và cuộc họp xin được bắt đầu, Ron Stone đứng dậy hăng giọng.

“Mọi trẻ em đều xứng đáng được đi học,” ông mở lời, từng từ ông nói đều quá đổi thân thuộc. Luận cứ ông đưa ra đều rõ ràng, đích đáng: phát triển bền vững, những nhiệm vụ cần được hoàn thành. Tuy vậy, Caroline vẫn thấy những khuôn mặt đối diện dừng dưng, lạnh lẽo. Cô nghĩ đến Phoebe ngồi bên bàn tối qua, bút chì siết chặt trong tay, con bé viết tên nó: chữ ngược, xiên xẹo khắp tờ giấy, nét run rẩy, nhưng vẫn là viết. Các thành viên trong ủy ban lật tài liệu và hăng giọng. Khi Ron Stone ngừng lời, một người còn khá trẻ có mái tóc sẫm dợn sóng cất lời.

“Lòng nhiệt thành của ông thật đáng trân trọng, thưa ông Stone. Mọi người trong ủy ban chúng tôi đều đánh giá cao những điều ông vừa nói, cũng như đánh giá cao sự tận tâm và cống hiến của các bậc cha mẹ ở đây. Nhưng những trẻ em này chậm phát triển về trí tuệ; đó mới là vấn đề mấu chốt. Tiên bộ chúng đạt được, dù rất đáng kể, là nhờ một môi trường được bao bọc kỹ lưỡng, với những giáo viên có khả năng dành sự quan tâm đặc biệt, thậm chí là tuyệt đối. Có vẻ đó là một điểm rất đáng chú ý.”

Mắt Caroline gặp mắt Sandra. Những lời này đã quá quen rồi.

“Chậm phát triển trí tuệ là một thuật ngữ có tính miệt thị,” Ron Stone điềm đạm bác lại. “Những trẻ em này chậm tiến bộ, đúng, không ai nghi ngờ điều đó. Nhưng chúng không đần độn. Không ai ngồi trong căn phòng này biết được chúng có thể đạt được những thành tựu gì. Hy vọng lớn lao nhất cho sự trưởng thành và phát triển của chúng, cũng như của bao trẻ em khác, là một môi trường giáo dục không có những rào cản định sẵn. Hôm nay chúng tôi chỉ muốn đòi hỏi sự công bằng.”

“A. Công bằng, phải rồi. Nhưng chúng tôi không có đủ nguồn lực,” một người đàn ông khác lên tiếng, ông này gầy nhom, mái tóc bạc lơ thơ. “Muốn công bằng, chúng tôi phải nhận hết các trẻ đó, cả một con lũ trẻ em chậm phát triển sẽ khiến hệ thống quá tải. Các vị cứ thử nghĩ mà xem.”

Ông ta phát cho mọi người bản sao của một báo cáo và bắt đầu làm phép phân tích chi phí-lợi ích. Caroline hít một hơi dài. Sẽ không hay gì nếu cô nổi khùng. Một con ruồi bay vo ve, rồi kẹt cứng giữa lớp kính trên ô cửa sổ cũ kỹ. Caroline lại nghĩ đến Phoebe, một đứa trẻ nhanh nhẹn đáng yêu làm sao. Kiện

tướng tìm đồ vật mất tích, một cô bé có thể đếm đến năm mươi, tự mặc đồ và học thuộc bảng chữ cái, một cô bé phải gắng hết sức mới nói được nhưng có thể đọc được tâm trạng của Caroline chỉ trong nháy mắt.

Có hạn, những tiếng nói cứ vang lên. Trần ngập các trường học. Tốn kém nguồn lực và cản trở các trẻ em thông minh.

Caroline hoàn toàn tuyệt vọng. Họ chưa từng thực sự trông thấy Phoebe, những người này, họ sẽ không bao giờ nhìn thấy điểm gì ở con bé ngoài sự khác biệt, chậm nói và chậm tiếp thu kiến thức mới. Làm thế nào cô có thể cho họ thấy đứa con gái xinh đẹp của cô: Phoebe, ngồi trên tấm thảm trải trong phòng khách mà xếp những khối gỗ thành tháp, mớ tóc mềm rủ xuống tai và sự tập trung tuyệt đối hiển hiện trên khuôn mặt? Phoebe, ghi số 5 lên chiếc máy hát nhỏ Caroline đã mua cho con bé, bị mê hoặc bởi tiếng nhạc, nhảy nhót trên mặt sàn lát gỗ sồi bóng loáng. Hay bàn tay mềm mại nhỏ nhắn của Phoebe bắt chọt đặt lên đầu gối cô, giữa lúc Caroline đang trầm ngâm hay thần thờ, chìm đắm trong thế giới xung quanh và những mối lo. *Mẹ có khỏe không, mẹ?* Con bé sẽ nói thế, hay chỉ đơn giản là, *con yêu mẹ*. Phoebe, vắt vẻo trên vai Al trong ánh đèn buổi tối, Phoebe ôm chầm lấy bất cứ ai mà con bé gặp. Phoebe nổi giận, bướng bỉnh thách thức, Phoebe tự mặc đồ trong buổi sáng hôm ấy, thật kiêu hãnh.

Cuộc nói chuyện xung quanh bàn họp đã chuyển hướng sang những con số và phép suy luận logic, sự thay đổi bất khả. Caroline đứng bật dậy, run rẩy. Sức mạnh từ người mẹ quá cố thổi tới miệng cô trong cơn sốc. Ngay chính Caroline cũng không tin nổi, cuộc sống đã khiến cô thay đổi ra sao, cô đã trở thành một người khác tới nhường nào. Nhưng không còn đường lui nữa rồi. Con lũ những kẻ chậm phát triển trí não thật hả! Cô ghi tay xuống bàn chờ đợi. Dần dần từng người một ngừng lời, căn phòng trở lại im ắng.

“Đấy không phải chuyện những con số,” Caroline nói. “Vấn đề là bọn trẻ kia. Tôi có một đứa con gái sáu tuổi. Đúng là con bé mất nhiều thời gian hơn trẻ khác để học những điều mới. Nhưng nó đã học được cách làm mọi thứ như mọi trẻ khác: bò, đi, nói và sử dụng nhà tắm, tự mặc quần áo, như con bé đã làm sáng nay. Những gì tôi thấy là một đứa bé ham học, yêu quý những người nó gặp. Tôi còn thấy một căn phòng đầy những kẻ dường như đã quên mất là chính tại đất nước này chúng ta đã hứa hẹn sẽ giúp mọi trẻ em được đến trường - bất kể năng lực.”

Trong một lúc không ai nói gì. Cánh cửa sổ cao khẽ cọt kẹt trong cơn gió nhẹ. Lớp sơn đã bắt đầu rộp lên và bong ra trên những bức tường màu be.

Giọng nói của người đàn ông tóc sẫm vang lên nhẹ nhàng.

“Tôi - tất cả chúng tôi - đều rất thông cảm với hoàn cảnh của chị. Nhưng khả năng con gái chị, hay bất cứ cháu nào trong số trẻ này, đạt được các kỹ năng học tập là bao nhiêu? Mà điều đó có giúp gì được cho bản thân cháu không? Nếu là tôi, tôi sẽ cho cháu học một nghề gì đó bổ ích và hữu dụng.”

“Con tôi mới sáu tuổi,” Caroline đáp. “Nó chưa sẵn sàng để học nghề.”

Ron Stone chăm chú theo dõi cuộc trao đổi, và rồi ông cất lời.

“Thật ra,” ông nói, “cuộc tranh luận này đi ra ngoài lề mất rồi.” Ông mở cặp táp lấy ra một tập tài liệu dày cộp. “Đây không chỉ là vấn đề đạo đức hay logic. Đây là vấn đề luật pháp. Đây là đơn kiến nghị, được ký bởi các bậc cha mẹ có mặt ở đây và năm trăm người khác. Đơn này kèm với bộ luật khởi tố tập thể, được đệ trình thay mặt cho các gia đình tại đây hầu giúp con em họ được nhận vào các trường công lập ở Pittsburgh.”

“Đây là luật dân quyền,” người đàn ông tóc bạc nói, ngược lên khỏi tập tài liệu. “Ông không thể lấy đó làm căn cứ được. Nó không thuộc phạm vi theo cả nghĩa hẹp lẫn nghĩa rộng của bộ luật này.”

“Các ngài cứ xem cho kỹ đi,” Ron Stone đáp, đoạn đóng cặp táp lại. “Chúng tôi sẽ liên lạc sau.”

Bên ngoài, trên những bậc thềm đá cũ kỹ, mọi người xôn xao bàn tán; Ron tỏ vẻ hài lòng, lạc quan một cách dè dặt, còn những người khác thì sôi nổi hơn, họ ôm chầm lấy Caroline để cảm ơn cô vì bài phát biểu. Cô mỉm cười, ôm lại họ, cảm thấy vừa như kiệt sức lại vừa xúc động vì tình cảm sâu sắc cô dành cho những người này: Sandra, tất nhiên rồi, người vẫn ghé thăm cô hàng tuần để cùng uống cà phê; Colleen, người đã cùng con gái thu thập chữ ký cho đơn kiến nghị; Carl, một người đàn ông hoạt bát, dong dỏng cao, có đứa con trai duy nhất đã chết vì dị tật tim mà nguyên nhân bắt nguồn từ hội chứng Down, anh đã sắp xếp cho hội một văn phòng trong chính kho chứa thảm của mình để phục vụ công việc chung. Bốn năm trước đây cô không biết ai trong số này ngoại trừ Sandra, nhưng giờ đây họ đã gắn bó với cô qua bao nhiêu đêm thức khuya, bao nhiêu tranh đấu với những chiến thắng nhỏ bé, và vô vàn hy vọng.

Vẫn còn xúc động sau bài phát biểu, cô lái xe quay lại nhà trẻ. Phoebe nhảy khỏi vòng tròn chạy tới chỗ Caroline, ôm chầm lấy gối cô. Người con bé sục lên mùi sữa và sô cô la còn vấy thì lấm lem vết bẩn. Tóc con bé mềm như một dải mây xấp dưới tay Caroline. Caroline kể sơ qua cho Doro nghe những việc vừa xảy ra, những từ đầy ác ý - *một con lũ, cản trở* - vẫn còn ong ong trong đầu cô. Doro, giờ đã trở giờ làm, vỗ lên tay cô. *Tối nay chị em mình nói chuyện thêm nhé.*

Đoạn đường về nhà thật đẹp, lá trên cành và hoa tử đinh hương nở rộ như những dải bọt xốp và đốm lửa trải khắp triền đồi. Đêm trước trời vừa mưa; bầu trời xanh trong vắt. Caroline đỗ xe trong ngõ, thất vọng vì Al vẫn chưa về. Cô và Phoebe sóng bước dưới bóng râm rung rinh của rừng tiêu huyền, trong tiếng vo vo đỉnh tai nhưc óc của lũ ong. Caroline ngồi lên bậc thềm nhà và bật đài lên. Phoebe bắt đầu quay tròn trên thảm cỏ mềm, hai cánh tay dang rộng và đầu ngả về phía sau, mặt hướng về phía mặt trời.

Caroline ngắm cô bé, cố gắng xua đi cảm giác căng thẳng và bực bội từ lúc sáng. Tuy vẫn có lý do để hy vọng, nhưng sau chùng ấy năm tranh đấu để thay đổi nhận thức của mọi người, Caroline còn rất nghi ngại.

Phoebe chạy ào tới, đưa hai tay chụm lên tai Caroline mà thì thầm một điều bí mật. Caroline không nghe rõ tiếng, chỉ cảm thấy một luồng hơi hào hứng tới ngạt thở, rồi Phoebe lại chạy vụt ra dưới nắng, xoay tròn trong chiếc váy hồng phớt xòe. Nắng rải ánh hồ phách trên mái tóc sẫm của nó, và Caroline chợt nhớ tới Norah Henry dưới ánh đèn sáng trưng nơi phòng khám. Trong khoảnh khắc cô chợt thấy nhói lên cảm giác kiệt quệ và hoang mang.

Phoebe ngừng quay tròn, hai tay dang rộng để giữ thăng bằng. Rồi con bé hét toáng lên và chạy một mạch qua bãi cỏ lên bậc thềm nơi Al đang đứng, mắt nhìn xuống, một cái gói bọc giấy sặc sỡ cầm trên tay dành cho Phoebe và một bó tử đinh hương mà Caroline biết là dành cho mình.

Tim cô rộn lên. Anh đã cố chiếm được tình cảm của cô bằng lòng kiên nhẫn bền bỉ, điềm đạm, anh đến, đúng giờ và đều đặn, tuần này qua tuần khác, đem đến những bó hoa hoặc những món quà dễ thương khác, niềm vui sướng hiển hiện trên mặt anh chân thực đến mức cô không đành lòng khước từ anh. Mặc dù cô vẫn còn giữ khoảng cách với anh, không dám tin vào tình yêu đến bất ngờ này, từ một người cô không ngờ tới. Giờ đây cô đứng đó, tràn ngập vui sướng. Cô đã lo lắng biết bao rằng anh sẽ không tới!

“Trời đẹp quá,” anh nói, đoạn ngồi xổm xuống ôm Phoebe, con bé quàng tay quanh cổ anh chào đón. Trong cái gói là một chiếc vợt bướm bướm mỏng nhẹ cán gỗ uốn, con bé nhận ngay lấy, rồi chạy ù ra chỗ bụi tú cầu xanh thẫm. “Cuộc họp thế nào hở em?”

Cô kể cho anh nghe mọi chuyện còn anh lắng nghe, rồi lắc đầu.

“Chà, trường học đâu phải dành cho tất cả mọi người,” anh nói. “Như anh thì chẳng khoái nó mấy. Nhưng Phoebe là đứa trẻ đáng yêu, họ không nên gạt con bé ra ngoài.”

“Em muốn nó có được một vị trí trong xã hội,” Caroline đáp, thốt nhiên nhận ra mình không e ngại về tình yêu AI dành cho cô, mà là về tình yêu AI dành cho Phoebe.

“Em à, con bé đã có rồi đấy thôi. Là ngay tại đây. Nhưng cũng phải, anh nghĩ em nói đúng. Anh nghĩ em đang làm những việc đúng đắn để đấu tranh cho nó.”

“Em hy vọng anh đã có một tuần vui vẻ,” cô nói, nhận thấy có những quầng thâm dưới mi mắt anh.

“Ồi dào, vẫn thế, vẫn thế thôi,” anh đáp, ngồi xuống bậc thềm bên cạnh cô và nhặt lấy một cành cây, rồi bắt đầu gọt giũa. Phía xa xa, tiếng máy gặt kêu ầm ì; chiếc đài nhỏ của Phoebe phát bài “Love, Love Me, Do.” “Tuần này anh đã đi tới 2.398 dặm cơ đấy. Kỷ lục, ngay cả với anh.”

Chắc anh ấy sẽ lại ngỏ lời, Caroline thầm nghĩ. Đến lúc rồi; anh đang mệt mỏi sau quãng đường dài và chuẩn bị nghỉ ngơi, rồi anh sẽ ngỏ lời. Cô nhìn theo bàn tay anh chuyển động khéo léo, nhịp nhàng, tước từng lớp vỏ cây, và trái tim cô xao động. Lần này cô sẽ đồng ý. Nhưng AI không nói gì. Bầu im lặng dai dẳng đến độ cuối cùng cũng thúc bách cô phải phá vỡ nó.

“Món quà rất dễ thương,” cô nói, ra hiệu về phía bên kia thảm cỏ nơi Phoebe đang chạy, chiếc vợt tạo thành một hình vòng cung rực rỡ trong không trung.

“Một ông bạn ở Georgia làm đấy,” AI đáp. “Ông ấy tốt bụng lắm. Ông ấy làm cả một đồng cho mấy đứa cháu. Bọn anh gặp nhau trong tiệm tạp hóa. Ông già sưu tập đài sóng ngắn và mời anh ghé qua xem. Thế là chuyện trò suốt cả đêm, anh và ông ấy. Đấy, sóng nay đây mai đó cũng có cái hay. A, phải rồi,” anh nói, đoạn thò tay vào túi quần rút ra một phong bì màu trắng. “Thư của em lấy từ Atlanta đây.”

Caroline nhận lấy phong bì mà không nói gì thêm. Bên trong có lẽ là mấy tờ hai mươi đô gói gọn trong một tờ giấy trắng. AI mang chúng về từ Cleveland, Memphis, Atlanta, Akron: những thành phố anh thường ghé qua trên đường đi. Cô chỉ nói với anh đó là tiền gửi cho Phoebe, từ bố nó. AI chấp nhận lời giải thích này mà không bình luận gì, song cảm giác của Caroline lại phức tạp hơn thế. Đôi khi cô mơ thấy mình bước đi trong ngôi nhà của Norah Henry, nhặt nhanh các thứ đồ trên giá và trong tủ, cho vào một cái túi vải, cảm giác thật hạnh phúc cho tới khi cô nhìn thấy Norah Henry đứng bên cửa sổ, khuôn mặt trông thật xa xăm và tràn đầy nỗi buồn đau vô hạn. Cô tỉnh giấc, run lẩy bẩy, rồi trở dậy pha cho mình một tách trà, ngồi trong bóng tối. Khi tiền được chuyển đến, cô gửi hết vào ngân hàng và không nghĩ ngợi gì nữa cho đến khi phong bì tiếp theo tới tay cô. Đã năm năm ròng cô làm như vậy, tính đến nay cô đã dành ra được gần 7.000 đô.

Phoebe vẫn đang chạy, đuổi theo bướm, chim, những đốm sáng, những nốt nhạc réo rất tuôn ra từ chiếc đài. Al đang táy máy mấy nút bấm.

“Cái hay của thành phố này là ở chỗ em có thể thưởng thức âm nhạc. Ở mấy cái xứ khi họ còn gáy anh từng đi qua, bắt quá chỉ được nghe Top 40 bài hát. Chỉ được một thời gian là thấy nhàm.” Anh bắt đầu ngâm nga theo nhạc bài *Begin with Beguine*”.

“Hồi xưa bố mẹ em từng khiêu vũ theo nhạc bài này,” Caroline nói, và trong chốc lát cô đã ngồi trên những bậc cầu thang nơi căn nhà thuê ầu thơ, hoàn toàn vô hình, ngắm mẹ cô mặc chiếc váy dài đang chào khách khứa ở cửa ra vào. “Lâu rồi em không nghĩ đến. Nhưng thỉnh thoảng cứ đến tối thứ Bảy bố mẹ em lại cuốn hết thảm trong phòng khách và mời mấy cặp vợ chồng đến, rồi họ cùng nhảy.”

“Khi nào anh với em cũng phải đi nhảy mới được,” Al nói. “Em thích nhảy không, Caroline?”

Caroline bỗng thấy trong lòng xao động, hơi kích thích. Cô không lý giải nổi là do đâu: do cơn giận của cô từ buổi sáng, do một ngày sôi nổi, và hơi ấm của vòng tay Al ngay sát bên cô. Gió lay động hàng dương, làm lộ ra mặt sau những chiếc lá bạc.

“Tại sao phải đợi nhỉ?” cô nói, rồi đứng dậy, dang tay ra.

Anh có phần bối rối, ngỡ ngàng, nhưng rồi anh cũng đứng dậy, tay đặt lên vai cô và họ thả mình trên bãi cỏ theo điệu nhạc, trên nền tiếng xe cộ đi lại hối hả. Ánh nắng đan vào tóc cô, lớp cỏ êm mượt dưới bàn chân lông tất của cô, họ cùng di chuyển thật nhẹ nhàng, nhún và xoay, cảm giác căng thẳng đeo đuổi cô từ cuộc họp cứ nhạt dần đi theo từng bước nhảy. Al mỉm cười, siết chặt cô thêm; nắng sưởi ấm trên cổ cô.

Ồ, cô thầm nghĩ, khi anh xoay vòng cô lần nữa, *Minh sẽ nói có*.

Cảm giác thật thư thái với ánh nắng và tiếng cười trầm bổng của Phoebe, với bàn tay Al ấm áp qua lần vải trên lưng cô. Họ nhảy trên cỏ, xoay cùng điệu nhạc, khiêu vũ gắn kết họ với nhau. Dòng xe cộ gấp gáp băng qua như hiện tại, nhẹ nhàng như sóng biển. Rồi có những âm thanh khác, khe khẽ, xen vào từng nốt nhạc, vang lên giữa buổi ban ngày rục rịch. Caroline không nhận ra ngay. Al xoay cô lại, và cô dừng nhảy. Phoebe đang quỳ trên lớp cỏ mềm bên bụi tú cầu, khóc đến nghẹn cả lời, tay giơ lên. Caroline chạy đến và quỳ xuống cỏ, quan sát đốm tròn sung tấy trên lòng bàn tay Phoebe.

“Vết ong đốt,” cô nói. “Ôi, con yêu, con đau lắm phải không?”

Cô áp mặt lên mái tóc âm ẩm của Phoebe. Làn da mềm mềm, lòng ngực nó nhô lên rồi xẹp xuống; bên dưới đó là nhịp đập đều đặn của trái tim. Đó là điều không thể đo đếm được, không thể cân đong hay thậm chí lý giải: Phoebe là chính nó. Nói cho cùng, chẳng ai có thể xếp loại mỗi con người. Không ai biết được cuộc sống thực sự là gì hay chứa đựng điều gì.

“Con yêu, không sao đâu mà,” cô nói, vuốt ve mái tóc Phoebe.

Nhưng cơn nức nở của Phoebe đã nhường chỗ cho tiếng khò khè giống như bệnh bạch hầu con bé mắc hồi nhỏ. Lòng bàn tay nó sưng vù lên; cả mu bàn tay và ngón tay cũng vậy. Caroline cảm thấy lòng mình bỗng trở nên tê dại, ngay cả khi cô đứng vụt dậy gọi Al.

“Nhanh nhanh!” cô hét lên, giọng lạnh lạnh và kỳ lạ. “Ôi Al ơi, con bé bị dị ứng.”

Cô bé Phoebe lên, nặng trĩu trên tay, rồi đứng khựng lại lúng túng, vì chìa khóa còn để trong túi trên quầy bếp, cô không nghĩ ra cách gì để mở cửa trong khi tay vẫn bế Phoebe, con bé khò khè càng lúc càng dữ hơn. Rồi Al chạy đến, đỡ lấy Phoebe và chạy ra xe, Caroline bằng cách nào đó đã lấy được chìa khóa, cả chìa khóa lẫn túi. Cô lái nhanh hết mức có thể luôn lách qua những con phố nội thành. Khi họ đến được bệnh viện, Phoebe đã thở ra từng nhịp ngắn, gập gáp khó khăn.

Họ để xe ở ngay lối vào và túm lấy y tá đầu tiên họ nhìn thấy.

“Có một ca dị ứng. Chúng tôi cần gặp bác sĩ *ngay bây giờ*.”

Bà y tá đã đứng tuổi, vóc người hơi nặng nề, mái tóc bạc cắt ngắn khum khum ôm lấy mặt. Bà ta dẫn họ đi qua hàng loạt cánh cửa thép cho đến khi Al nhẹ nhàng, nhẹ nhàng đặt Phoebe xuống giường cấp cứu. Phoebe gắng thở, môi tái nhợt. Caroline cũng vậy, cô hôn hên không ra hơi, nỗi sợ hãi quặn thắt lồng ngực. Bà y tá vuốt tóc Phoebe ra sau, đưa tay lên bắt mạch ở cổ con bé. Và rồi Caroline thấy bà ta xem xét Phoebe đúng như cách bác sĩ Henry đã xem xét con bé trong cái đêm bão tuyết cách đây lâu lắm rồi. Cô thấy bà y tá ngắm nghía đôi mắt xéch xinh đẹp, đôi bàn tay nhỏ xíu nắm chiếc vợt rất chặt khi con bé đuối bắt bướm, nhìn thấy mắt bà ta khẽ nheo lại. Tuy vậy, bà ta vẫn chưa sẵn sàng xử lý.

“Cô có chắc không đây?” bà y tá hỏi, ngược lên và chạm mắt cô. “Cô có chắc là muốn tôi gọi bác sĩ tới không?”

Caroline đứng đờ một chỗ. Cô nhớ mùi rau củ luộc, nhớ cái ngày cô lái xe đưa Phoebe đi, và khuôn mặt trơ trơ vô cảm của những thành viên hội đồng giáo dục. Trong cơn xúc động mãnh liệt, nỗi sợ hãi chuyển thành giận dữ, cuồng nộ

và đau đớn. Cô giơ tay lên tát vào bản mặt lạnh lùng, thờ ơ của bà y tá, nhưng Al đã giữ cổ tay cô lại.

“Bà đi gọi bác sĩ đi,” anh nói với bà y tá. “Đi ngay đi.”

Anh vòng tay ôm Caroline, không buông ra, cho tới khi bà y tá quay đi và khi bác sĩ tới, cho tới khi hơi thở của Phoebe trở lại bình thường và đôi má hồng hào trở lại. Họ cùng sang phòng chờ và ngồi trên những chiếc ghế nhựa màu cam, tay trong tay, tiếng y tá lao xao, tiếng nói vang vọng trên loa phát thanh, tiếng trẻ con khóc.

“Suýt nữa thì con bé mất mạng rồi,” Caroline nói. Sự điềm tĩnh của cô đã mất; cô bắt đầu run lẩy bẩy.

“Nhưng nó không sao mà,” Al đáp bằng giọng cứng cõi.

Bàn tay của Al ấm áp, to lớn và dịu dàng. Anh đã rất nhẫn nại trong ngần ấy năm trời, anh đã quay lại hết lần này tới lần khác, kể những điều thú vị mình đã gặp. Nói rằng anh sẽ chờ. Nhưng lần này anh đã đi suốt hai tuần liền, không chỉ một. Anh không gọi về trên đường đi, và dù anh vẫn mang hoa tặng cô như mọi lần, anh đã không nhắc lại chuyện cầu hôn suốt sáu tháng qua. Lẽ ra anh đã có thể lái xe đi mãi mãi, không bao giờ quay trở lại nữa, không bao giờ cho cô cơ hội để chấp nhận lời cầu hôn.

Cô cầm tay anh lên hôn vào lòng bàn tay mạnh mẽ, thô ráp với đầy vết chai sần, những đường chỉ tay ngang dọc. Anh quay sang, như bừng tỉnh giữa dòng suy tư, vẻ mặt bối rối như vừa bị kim châm.

“Caroline này.” Anh nói bằng giọng thật trịnh trọng. “Có điều này anh muốn nói với em.”

“Em biết.” Cô đặt bàn tay anh lên tim mình và giữ nguyên ở đó. “Ôi, Al, em thật ngu ngốc làm sao. Tất nhiên rồi, em sẽ lấy anh,” cô nói.